

Số: **32/QĐ-STP**

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 03 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2020
của Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa**

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định 2176/QĐ-UBND ngày 10/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa Về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp; Quyết định số 3142/QĐ-UBND ngày 20/10/2017 sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số 2176/QĐ-UBND ngày 10/8/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 01/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí giai đoạn 2016-2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 21/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2020 của Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Sở Tư pháp có trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- UBND tỉnh (b/c -vbđt);
- Sở Tài chính (vbđt);
- Lãnh đạo Sở (vbđt);
- Trang TTĐT STP;
- Trang TTĐT PBGDPL;
- Lưu: VT, VP/Vinh.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Lan Phương

CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2020
CỦA SỞ TƯ PHÁP KHÁNH HÒA
(Ban hành kèm theo Quyết định số 32/QĐ-STP ngày 04/3/2020 của
Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 01/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí giai đoạn 2016-2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 21/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Sở Tư pháp xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 là tạo chuyển biến rõ rệt trong nhận thức về THPTK, CLP, đưa công tác THPTK, CLP đi vào thực chất với những kết quả cụ thể; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác THPTK, CLP trên hoạt động thường xuyên và hoạt động chuyên môn của Sở Tư pháp; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí góp phần thực hiện các mục tiêu xây dựng cơ quan văn hóa, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm 2020.

2. Yêu cầu

2.1. Đẩy mạnh việc THPTK, CLP để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và gắn với các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm tại Chương trình tổng thể của tỉnh về THPTK, CLP giai đoạn 2016 – 2020.

2.2. Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu để tạo

chuyển biến tích cực trong chống lãng phí và thực hành tiết kiệm.

2.3. THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức.

2.4. THPTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đồng thời phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

2.5 THPTK, CPL là nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, đơn vị; với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2.6. THPTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

3.1. Triển khai có hiệu quả Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa (Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 21/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa).

3.2. Siết chặt kỷ luật tài chính – ngân sách, thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đúng quy định của pháp luật; tạo sự chuyển biến rõ rệt trong việc chống thất thoát tài sản của Nhà nước. Kiểm soát chặt chẽ việc chi ngân sách nhà nước. Các khoản chi ngân sách chỉ được thực hiện khi có dự toán được cấp có thẩm quyền giao và phải bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi theo quy định.

3.3. Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 để góp phần chống lãng phí, thất thoát, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung.

3.4. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của sở Tư pháp và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để sử dụng hiệu quả chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, góp phần cải cách chính sách tiền lương.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. THTK, CLP trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên

1.1. Năm 2020, thực hiện siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được cơ quan có thẩm quyền giao, trong đó:

- Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định) để tạo nguồn cải cách tiền lương, đẩy mạnh khoản chi hành chính. Giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí; phấn đấu tiết kiệm 12% so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, chi tiếp khách, khánh tiết tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm. Hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; phấn đấu tiết kiệm 15% chi đoàn ra, đoàn vào so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không bố trí đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Thực hiện cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản.

- Tiết kiệm triệt để trong quản lý, sử dụng kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện khoán kinh phí theo kết quả đầu ra.

1.2. Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập; tăng quyền tự chủ và thúc đẩy xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, đảm bảo mục tiêu đến năm 2021 phấn đấu có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực cụ thể.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện cơ chế giá thị trường có sự điều tiết của Nhà nước đối với giá các dịch vụ sự nghiệp công như công chứng, đấu giá tài sản

theo lộ trình tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí, tránh tác động mạnh đến mặt bằng giá cả và lạm phát.

Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập để tinh gọn đầu mối, giảm biên chế, nâng cao hiệu quả hoạt động.

1.3. Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản công

2.1. Triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công.

2.2. Đất đai, trụ sở làm việc giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm.

2.3. Thực hiện nghiêm Chi thị số 27/CT-TTg ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp.

2.4. Tham gia hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng đối với tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đề nghị của đơn vị chủ trì.

2.5. Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Hạn chế mua sắm xe ô tô và trang thiết bị đắt tiền; Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Tổ chức triển khai thực hiện việc mua sắm tập trung theo quy định.

Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật (nếu có).

3. Trong sử dụng tài nguyên (điện, nước)

3.1. Tăng cường tiết kiệm điện theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 111/2009/TTLT/BTC-BCT ngày 01/6/2009 của Liên Bộ Tài chính - Công Thương; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chi thị số 34/CT-TTg ngày 7/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện và Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của UBND tỉnh ban hành Chương trình tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2018 – 2020.

3.2. Sử dụng nước sinh hoạt đúng mục đích, đảm bảo tiết kiệm; có giải pháp kịp thời, ngăn chặn việc thất thoát nước do các sự cố (nếu có).

4. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:

4.1. Quản lý chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp; thực hiện đúng biên chế được giao năm 2020; không tham mưu giao bổ sung biên chế. Các đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp. Trong năm 2020, đảm bảo thực hiện đúng biên chế được giao tại Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 03/02/2020 của UBND tỉnh.

4.2. Thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó; điều chỉnh dứt điểm các vấn đề còn chông chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị; gắn với tinh giản biên chế nhằm nâng cao hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức viên chức; tiến hành sáp nhập, giải thể đơn vị hoạt động không hiệu quả;

4.3. Đổi mới căn bản cách thức quản lý và thái độ làm việc của công chức nhà nước, phục vụ đi đôi với quản lý; minh bạch hóa quản lý nhà nước, tăng cường kỷ luật công vụ, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, cơ quan nhà nước. Xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ, có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ.

4.4. Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân; để góp phần hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, nâng cao hiệu quả của hoạt động công vụ.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP tại các cơ quan, đơn vị:

Thủ trưởng cơ quan và đơn vị trực thuộc trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2020; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm; đưa kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP:

2.1. Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK với các hình thức đa dạng như thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP.

2.2. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đặc biệt chú trọng tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THTK, CLP tại đơn vị.

3. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP, trong đó tập trung vào:

3.1. Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước.

3.2. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị trực thuộc; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

3.3. Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; xác định vị trí việc làm một cách khoa học, phù hợp với yêu cầu thực tế.

4. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP:

4.1. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở có trách nhiệm thực hiện các quy định về công khai minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP.

4.2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các Luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước).

4.3. Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

5. Thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP:

Tăng cường công tác kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó, xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra (hoặc lồng ghép vào hoạt động thanh tra), cần tập trung vào các nội dung sau:

- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc;
- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc do ngân sách nhà nước cấp kinh phí;
- Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

Thủ trưởng các đơn vị chủ động tự kiểm tra tại đơn vị mình. Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP

6.1. Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính gắn với THTK, CLP; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh sử dụng mạng thông tin điện tử hành

chính trên nền Internet.

Quán triệt, tổ chức thi hành có hiệu quả Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; triển khai Đề án chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng trong cơ quan hành chính nhà nước sang phiên bản TCVN ISO 9001:2015, triển khai ISO điện tử.

Đổi mới phương thức, lề lối làm việc, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân. Xử lý dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính và cập nhật, công khai kết quả tiếp nhận, xử lý kiến nghị trên Trang thông tin điện tử của Sở; kịp thời khen thưởng cá nhân, đơn vị làm tốt và xử lý nghiêm những cá nhân, đơn vị không thực hiện đúng theo quy định hoặc có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực trong phục vụ nhân dân.

6.2. Triển khai có hiệu quả pháp luật THTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ;

6.3 Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về THTK, CLP, trong đó tập trung vào giới thiệu những điển hình trong tổ chức THTK, CLP; phản ánh tình trạng lãng phí nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình về THTK, CLP, thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở xây dựng Chương trình THTK, CLP của đơn vị mình, hoàn thành trong **tháng 3/2020**. Trong Chương trình THTK, CLP của đơn vị phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của đơn vị; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

Bên cạnh đó, các Phòng, Trung tâm thực hiện công khai Chương trình THTK, CLP của Sở Tư pháp theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 84/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày Chương trình THTK, CLP được Sở ban hành.

2. Thủ trưởng các đơn vị:

- Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP, Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP giai đoạn 2016 - 2020; Chương trình THTK, CLP của tỉnh giai đoạn 2016 – 2020; Chương trình THTK, CLP của tỉnh năm 2020; Chương trình THTK, CLP của Sở Tư pháp giai đoạn 2016 – 2020 và Chương trình THTK, CLP của Sở Tư pháp năm 2020 nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THTK, CLP.

- Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung, nhiệm vụ tại Chương trình này; định kỳ hàng năm báo cáo Sở Tư pháp về tình hình thực hiện THTL, CLP (qua Văn phòng) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo Sở Tư pháp để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Lan Phương